

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST

Ngày: 22 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Lg, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên, là Kiểm sát viên;

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 69/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị P; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15 tháng 6 năm 1973, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Bản K, phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Bán vé số số, lô tô; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đăng G (đã chết) và bà Trần Thị T; chồng: Trần Xuân Tr; con: Có hai con đã thành niên; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021, đến ngày 28/01/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tạ Thanh L; địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ; vắng mặt;

- Ông Đặng Bá Lg; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 25/01/2021, bị cáo Trần Thị P đang ngồi bán vé lô tô, số số tại vỉa hè thuộc tổ dân phố 11, phường Nam Thanh, thành phố Đ, tỉnh Đ

thì Tạ Thanh L và ông Đặng Bá Lg đến đặt vấn đề ghi lô, đề trái quy định của pháp luật; bị cáo đồng ý và cùng L, Lg thực hiện những hành vi sau:

L ghi 04 số lô điểm là 52, 25 mỗi số 30 điểm và 76, 67 mỗi số 20 điểm; tổng cộng 100 điểm. Lg ghi 04 số lô điểm là 45, 54 mỗi số 25 điểm và 28, 82 mỗi số 40 điểm; tổng cộng 130 điểm và 01 số đề 42 là 10.000 đồng. Mỗi điểm lô thống nhất là 23.000.000 đồng. Bị cáo ghi các số lô, số đề L và Lg đánh vào tờ giấy A4 để bị cáo giữ và chép lại vào hai mảnh giấy khác, ghi ngày tháng năm lên trên rồi đưa cho L và Lg mỗi người một tờ ghi số của mình. L đưa cho bị cáo 2.300.000 đồng, Lg đưa cho bị cáo 3.000.000 đồng. Đến cuối ngày 25/01/2021, đối chiếu với kết quả số số kiến thiết Miền Bắc để xác định thắng thua với cách thức như sau:

- Nếu số lô của L và Lg chọn ghi, trùng với 02 số cuối của một giải thưởng của số số kiến thiết Miền Bắc, thì L và Lg thắng; bị cáo phải trả cho L và Lg mỗi điểm tương ứng với 80.000.000 đồng tiền chơi lô. Trường hợp số lô của L, Lg chọn lặp lại nhiều lần trong các giải thưởng thì số điểm trúng thưởng được nhân lên tương ứng với số lần lặp lại. Nếu số đề Lg chọn ghi trùng với hai số cuối giải đặc biệt của số số kiến thiết Miền Bắc thì Lg thắng; bị cáo phải trả cho Lg theo tỷ lệ 1.000 đồng tương ứng với 65.000 đồng.

- Nếu số lô của L và Lg chọn không trùng 02 số cuối của các giải thưởng của số số kiến thiết Miền Bắc; số đề của Lg chọn không trùng với hai số cuối giải đặc biệt của số số kiến thiết Miền Bắc, thì L và Lg thua và mất cho bị cáo 5.000.000 đồng tiền chơi lô, đề.

Sau khi bị cáo nhận tiền ghi số lô điểm và số đề của L và Lg, Công an thành phố Đ đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo và của L, Lg mỗi người một mảnh giấy ghi các số lô, đề và số tiền 5.300.000 đồng L, Lg đã trả cho bị cáo để ghi số lô, đề cùng một bút bi dùng để ghi số lô, đề.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận hành vi ghi số lô điểm, số đề được thua bằng tiền của mình như đã nêu trên.

2. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKSTPĐBP ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Đánh bạc"; Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 5.300.000 đồng; tịch thu để hủy 01 chiếc bút bi.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đồng ý với hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo ở mức thấp

nhất để bị cáo khả năng thi hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai của bị cáo và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 25/01/2021, tại khu vực vỉa hè thuộc tổ dân phố 11 phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; bị cáo Trần Thị P cùng Đặng Bá Lg và Đặng Thanh L đã thực hiện hành vi ghi lô điểm và số đề trái quy định của pháp luật; xác định thắng thua bằng tiền sau khi đối chiếu với kết quả số số kiến thiết Miền Bắc ngày 25/01/2021. Bị cáo đã nhận của L số tiền 2.300.000 đồng và của Lg số tiền 3.000.000 đồng để ghi số lô điểm và số đề. Việc này đã bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang khi chưa có kết quả số số kiến thiết Miền Bắc ngày 25/01/2021 để xác định số tiền nếu Lg và L thắng;

Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định: "Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điều luật đã viện dẫn ở trên. Riêng đối với hành vi của L và Lg chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đã bị Cơ quan công an xử phạt hành chính theo quy định, nên HĐXX không đề cập xử lý đối với những đối tượng này.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bị cáo ham lợi, thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điều 51 BLHS cần được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hình phạt tiền và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Vật chứng và các vấn đề khác: Chiếu bút bi bị cáo dùng để ghi số lô, đề tịch thu để hủy vì không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.300.000 đồng các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện

Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị P phạm tội "Đánh bạc".

2. Hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 35 BLHS: Xử phạt bị cáo 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

- Áp dụng khoản 2 Điều 357 BLDS: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cho đến khi thi hành xong hình phạt, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 01 bút bi; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.300.000 đồng (*Năm triệu ba trăm nghìn đồng*).

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ).

5. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/02/2021). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Vũ Thị Nhung